TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **388**/2019/HSST
Ngày: 22/08/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiên- Cán bộ Hội liện hiệp phụ nữ thành phố B
Bà Thiều Thị Phi Loan - Cán bộ hưu trí
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 364/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 366/2019/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Văn Đức Ch ; Tên gọi khác: Không;
Sinh năm 1989, tại Nghệ An;
Nơi ĐKNKTT: Xóm V, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Không;
Trình độ học vấn: Lớp 03/12;
Con ông Văn Đức D, Sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1969; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ con.
Tiền án: Ngày 11-10-2018, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 25-01-2019, bị cáo Chính chấp hành xong hình phạt tù.
Tiền sự: Không.
Bị bắt quả tang ngày 11-5-2019, chuyển tạm giam theo lệnh số 239 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B.
Bị hại: Anh Trần Nguyễn Quốc Đ, sinh năm: 1996.
Địa chỉ: 31/5A, tổ 7, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
(Bị cáo có mặt; bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 11-5-2019, Ch đi bộ đến dãy phòng trọ địa chỉ 31/5A, tổ 7, khu phố 2, phường T, thành phố B, với mục đích trộm cắp tài sản thì phát hiện phòng trọ của anh Trần Nguyễn Quốc Đ không khóa cửa. Ch lẻn vào phòng của anh Đ chiếm đoạt 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo - Model: F1s bỏ vào túi xách của Ch đang đeo trên người. Lúc này, anh Đ và anh Hoàng Bảo A đang nằm ngủ trong phòng thức dậy, thấy cửa phòng đang mở nên anh Đ kiểm tra phòng thì phát hiện Ch đang ngồi trong phòng. Anh Đ kiểm tra phát hiện 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo - Model: F1s của anh Đại đang nằm trong túi xách của Ch. Anh Đ và anh A bắt giữ Ch và báo Công an Phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo - Model: F1s – Số imei: 86265103497176 là tài sản của anh Trần Nguyễn Quốc Đ, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho anh Đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ và giao trả cho Văn Đức Ch các tài sản không liên quan đến vụ án bao gồm: 01 (Một) túi xách nhãn hiệu Adidas, 01 (Một) ví da màu nâu hiệu Boss và 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 161/TCKH-HĐĐG ngày 15-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B đã kết luận: "01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo - Model: F1s – Số imei: 86265103497176 trị giá là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng)".

Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Nguyễn Quốc Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 369/CT-VKS-HS ngày 17/07/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Văn Đức Ch về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Văn Đức Ch mức án từ 06 (sáu) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Văn Đức Ch đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vào khoảng 04 giờ ngày 11-5-2019, tại phòng trọ địa chỉ 31/5A, tổ 7, khu phố 2, phường T, thành phố B, Văn Đức Ch đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1s trị giá 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) của anh Trần Nguyễn Quốc Đ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên thiệt hại không lớn vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nên Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ và giao trả cho Văn Đức Ch các tài sản không liên quan đến vụ án bao gồm: 01 (Một) túi xách nhãn hiệu Adidas, 01 (Một) ví da màu nâu hiệu Boss và 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) là phù hợp.

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Văn Đức Ch phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Văn Đức Ch 12(mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/05/2019

2. Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.